

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHỦ LÝ
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2018/HS -ST.

Ngày 07 - 02 - 2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ - TỈNH HÀ NAM**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* bà Nguyễn Thị Mai Oanh.
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lê Trí Trung và ông Trịnh Văn Chi.
- *Thư ký phiên tòa:* Bà Bùi Thị Thu Ngân - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa:* bà Nguyễn Thị Hợp - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố (sau đây viết tắt là TP) Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 06/2018/TLST - HS ngày 09 tháng 01 năm 2018, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2018/QĐXXST - HS ngày 05 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Q, sinh năm 1975, tại Hà Nam; nơi cư trú: thôn 5, xã P, thành phố P, tỉnh Hà Nam; đăng ký nhân khẩu thường trú: Bản L, xã N, huyện T, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn L, sinh năm 1930 và bà Chu Thị L, sinh năm 1934 có vợ: Nguyễn Thị L, sinh năm 1975 và có 02 con (con lớn sinh năm 1997, con nhỏ sinh năm 2004); tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/10/2017 chuyển tạm giam từ ngày 20/10/2017 đến nay; Có mặt.

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

Anh Nguyễn Hà T. sinh năm 1974. Có mặt.

Địa chỉ: thôn 3, xã P, thành phố P, tỉnh Hà Nam.

***Người làm chứng:**

Anh Hoàng Minh H, sinh năm 1980. Vắng mặt.

Địa chỉ: tổ dân phố M, phường L, thành phố P tỉnh Hà Nam.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 14 tháng 10 năm 2017, Nguyễn Văn Q điều khiển xe mô tô BKS: 90H7 - 1677 đi đến bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Nam mục đích mua ma túy

để sử dụng. Q gặp và hỏi người đàn ông tên Th (Q không biết nhân thân, lai lịch) “Mày có biết chỗ nào bán ma túy không?”, Th nói: “ Tao biết”, Q nói: “ Lấy hộ tao ba trăm” rồi đưa cho Th 300.000đ. Th đồng ý cầm tiền và bảo Q chờ đến bờ hồ Nam Trần Hưng Đạo. Đến nơi, Thắng bảo Q xuống xe đứng đợi còn Th điều khiển xe mô tô của Q đi một lúc sau quay lại đưa cho Q 01 bao thuốc lá Thắng Long và nói: “Hàng đây”, biết có ma túy bên trong nên Q cầm dứt vào túi áo ngực bên trái rồi ngồi sau xe để Thắng chở đi được một đoạn thì đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố Phủ Lý yêu cầu dừng xe kiểm tra, phát hiện trong túi áo ngực bên trái của Q có một bao thuốc lá Thắng Long bên trong có 01 gói giấy bạc màu vàng chứa chất bột màu trắng dạng cục. Tại chỗ Q khai nhận đó là gói ma túy loại Heroine cất giữ mục đích để sử dụng. Lực lượng công an đã đưa Q về trụ sở Công an phường T lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Vật chứng thu giữ: 01 gói giấy bạc màu vàng bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO; 01 xe mô tô BKS 90H7 - 1677.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn Q thu giữ 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục được niêm phong trong phong bì (ký hiệu KX 01); 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Văn Q.

Tại bản kết luận giám định số 62 ngày 02/4/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận: “Chất bột màu trắng dạng cục trong mẫu ký hiệu QT 01 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, trọng lượng 0,174 gam; Chất bột màu trắng dạng cục trong mẫu ký hiệu KX 01 gửi giám định là chất ma túy loại Heroine, trọng lượng 0,068 gam; heroine là chất ma túy nằm trong danh mục I, STT 20, Nghị định 82/2013/NĐ – CP ngày 19/7/2013 của Chính Phủ”.

Quá trình điều tra Nguyễn Văn Q đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số 14/KSĐT ngày 08 tháng 01 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân TP Phủ Lý, tỉnh Hà Nam đã truy tố Nguyễn Văn Q về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015 đã sửa đổi bổ sung năm 2017 (sau đây viết tắt là BLHS).

Tại phiên tòa: Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân TP Phủ Lý, tỉnh Hà Nam luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố đối với Nguyễn Văn Q theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng, không có ý kiến bổ sung hoặc thay đổi gì đối với nội dung vụ án. Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội đề nghị Hội đồng xét xử (sau đây viết tắt là HĐXX) áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 249 BLHS; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999 xử phạt Nguyễn Văn Q mức án từ 18 đến 24 tháng tù, không đề nghị hình phạt bổ sung là phạt tiền đồng thời đề xuất hướng xử lý các vật chứng hiện đang thu giữ.

Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình cơ bản như bản cáo trạng đã mô tả và xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đánh giá về tội danh: tại phiên tòa bị cáo Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp lời khai của người làm chứng, bản kết luận của cơ quan chuyên môn cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà cơ quan điều tra đã thu thập được. Như vậy, HĐXX có đủ căn cứ và cơ sở kết luận:

Khoảng 16 giờ 45 phút ngày 14/10/2017, tại tổ 12, phường T, thành phố P, tỉnh Hà Nam, Nguyễn Văn Q đang cất giữ trái phép 0,174 gam Heroine thì bị Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an thành phố Phủ Lý phát hiện bắt quả tang. Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn Q thu giữ 0,068 gam Heroine, Q cất giữ số ma túy trên nhằm mục đích sử dụng. Hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện trước ngày 01/01/2018 nhưng căn cứ Nghị Quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội thì hành vi của bị cáo đã phạm vào tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và khung hình phạt áp dụng tại khoản 1 Điều 249 BLHS nhẹ hơn khung hình phạt áp dụng theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999. Do đó, quan điểm truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân TP Phủ Lý đối với bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội có căn cứ pháp luật.

[3] Đánh giá về hình phạt: Xét tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn thành phố Phủ Lý. Là nguyên nhân trực tiếp phát sinh nhiều tệ nạn xã hội và tội phạm nguy hiểm khác cũng như tội phạm nguy hiểm khác, gây bất bình trong quần chúng nhân dân.

Xét nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy:

Về tình tiết tăng nặng: bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa hôm nay và tại cơ quan điều tra bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình nên xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm p, khoản 1 Điều 46 BLHS 1999. Cân nhắc tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo HĐXX thấy cần thiết phải ra bản án nghiêm khắc cách ly bị cáo với xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích và có tác dụng phòng ngừa chung trong cộng đồng. Tuy nhiên bị cáo có nhân thân tốt lần đầu phạm tội nên Hội đồng xét xử sẽ xem cân nhắc khi lượng hình thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Xét mục đích phạm tội của bị cáo là tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng không có mục đích trục lợi, nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền theo đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát là có căn cứ pháp luật.

[4] Xử lý vật chứng: Đối với toàn bộ số ma túy cùng bao gói thu giữ của

Nguyễn Văn Q cùng số ma túy thu khi khám xét nơi ở của Q cần tịch thu tiêu hủy; 02 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia và Oppo là tài sản của Q không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho Q.

[5] Đánh giá các tình tiết khác của vụ án: Về nguồn gốc số ma túy thu giữ của Nguyễn Văn Q, Q khai mua của người đàn ông tên Th, khoảng 40 tuổi không biết địa chỉ ở đâu, gặp ở bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Nam. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an TP Phủ Lý đã phối hợp với Công an phường M xác minh nhưng không xác định được nên chưa có căn cứ để xử lý trong vụ án này.

Đối với chiếc xe máy BKS 90H7 – 1677 thu giữ của Nguyễn Văn Q xác định là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Hà T, anh T cho Q mượn xe và không biết Q sử dụng xe vào việc đi mua ma túy để sử dụng nên cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho anh T là phù hợp pháp luật.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án thực hiện quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ Nghị quyết 41/2017-QH 14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội về việc thi hành Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi bổ sung theo Luật số 12/2017/QH 14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội.

- Áp dụng vào: điểm c, khoản 1, Điều 249 BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm p, khoản 1 Điều 46; Điều 33 BLHS năm 1999.

- Áp dụng Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 329; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Áp dụng Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1] Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

[2] Xử phạt Nguyễn Văn Q 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 14/10/2017.

Tiếp tục tạm giam Nguyễn Văn Q trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

[3] Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy được niêm phong trong 02 phong bì đã niêm phong dán kín mặt trước ghi mẫu vật hoàn trả QT 01; KX 01 số 186/PC 54 – MT của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam.

Trả lại cho Nguyễn Văn Q 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu trắng.

(Tình trạng như trong biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 03/01/2018 giữa Cơ quan CSĐT Công an thành phố Phủ Lý với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý).

[4] Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Văn Q phải nộp 200.000đ.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Nam;
- VKSND thành phố Phủ Lý;
- Công an thành phố Phủ Lý;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP Phủ Lý;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên toà

(đã ký)

Nguyễn Thị Mai Oanh